

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày 12 -12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Chắt
2. Ông Nguyễn Văn Phương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Oanh - Cán bộ Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử A Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1963; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Số 1 phố T, phường T, thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Lê Thị K; gia đình có 04 anh em, T là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1964 và có 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1997; tiền sự, tiền án: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2017; có mặt.

* *Người bị hại:* Bà Hồ Thị H; sinh năm 1973; nơi ĐKKHKT: Số 47/256 đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 13/32 Đ, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh T – Luật sư của Văn phòng Luật sư T và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/12/2016, tại số 22 đường Bùi Thị Tụ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Hoàng Văn T đã dùng điều cày đánh bà Hồ Thị H gây thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt – Tiệp, Hải Phòng.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai nhận: Tuần là bảo vệ bãi xe ở số 22 Bùi Thị Tụ Nhiên, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng do ông Hoàng Quốc T (em trai T) làm chủ. Khoảng 20 giờ, ngày 08/12/2016, T ngồi uống nước ở khu vực cổng bãi xe thì bà Hồ Thị H (vợ ông Hoàng Quốc T) cùng hai con là Nguyễn Thị Hồng M và Hoàng Trung H đi vào bãi xe để cháu M lấy quần áo trong phòng ông Hoàng Quốc T, sau đó cả ba người đi ra. Khoảng mấy phút sau T thấy M điều khiển xe máy chở bà Hồ Thị H và H quay lại đi vào bãi dừng cạnh chiếc ô tô nhãn hiệu MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-21250 của bà Vũ Thị Kim A, sinh năm 1977, trú tại: 331 L, N, Hải Phòng gửi trong bãi xe. Ngay sau đó T nghe có tiếng “cộp cộp” liền đến xem thì thấy bà Hồ Thị H tay phải đang cầm guốc đập vào kính chắn sau và cốp của chiếc xe. T hỏi: “Thím H ơi sao thím lại đập xe người ta thế?”. Bà H mắng T: “... anh em chúng mày lại bênh nhau” rồi cầm guốc bổ vào mặt T nhưng không trúng. T bực quá liền dùng chiếc điều cày dài khoảng 60cm đường kính 05cm đang cầm ở tay phải vụt từ trên xuống dưới vào tay phải đang cầm guốc của bà H, nhưng bà H giơ tay trái lên đỡ nên trúng vào khuỷu tay trái gây thương tích. Sau khi bị thương, bà H đã gọi điện cho người nhà đến đưa đi cấp cứu.

Người bị hại Hồ Thị H và các nhân chứng Nguyễn Thị Hồng M, Hoàng Trung H khai phù hợp với Hoàng Văn T về việc bị T dùng điều cày vụt, gây thương tích ở tay trái. Tuy nhiên, bà H không thừa nhận việc dùng guốc đập vào xe ô tô mà xác định do nghi ngờ chiếc xe ô tô BKS 15A-21250 là của bà Kim A đang có quan hệ tình cảm với chồng mình nên quay lại dùng điện thoại chụp ảnh chiếc xe, ngay khi đó thì thấy trong giày chân phải có vật gì nên cúi xuống tháo giày ra cầm ở tay phải thì bị T đi từ phòng bảo vệ ra quát, rồi dùng điều cày đánh gây thương tích. Ngoài ra, bà H còn khai trước khi bị đánh vào tay trái, T còn dùng điều cày vụt 01 phát vào mũ bảo hiểm bà đang đội gây choáng váng.

Tiến hành đối chất các bên giữ nguyên lời khai của mình.

Bà Vũ Thị Kim A xác nhận đã gửi xe ô tô biển kiểm soát 15A-21250 của mình tại bãi xe của ông Hoàng Quốc T từ ngày 07/12/2016. Đến tối ngày

08/12/2016 ông Hoàng Quốc T gọi điện thông báo cho bà về sự việc và chiếc xe bị vài vết lõm ở cốp xe. Ngày 09/12/2016 bà Kim A đến kiểm tra thì thấy trên cốp phía sau xe ô tô có 03 vết lõm và 01 vết miết xước. Quá trình điều tra đã tiến hành kiểm tra phía sau xe xác định có các vết nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/2017/TgT ngày 08/02/2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Bà Hồ Thị H bị chấn thương vào vùng khuỷu tay trái gây rách da, gãy mỏm khuỷu xương trụ trái, làm giảm 16% sức khỏe. Thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp với một lực tương đối mạnh gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Hải Phòng đã truy tố Hoàng Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999).

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An đã truy tố đối với bị cáo, nhưng bị cáo chỉ thừa nhận đã dùng điều cày bằng tre đánh 01 nhát vào khuỷu tay trái của người bị hại. Bị cáo nhận thức hành vi đó của bị cáo là vi phạm pháp luật nên rất ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại khai, bị cáo đã dùng điều cày bằng tre đánh người bị hại 02 nhát: Nhát thứ nhất vào đầu, nhưng do người bị hại đội mũ bảo hiểm nên chỉ bị choáng chứ không gây thương tích gì, nhát thứ hai vào khuỷu tay trái như bị cáo đã thừa nhận. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã đến bệnh viện xin lỗi và bồi thường cho người bị hại số tiền là 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự, vì giữa người bị hại và bị cáo chỉ có mâu thuẫn nhỏ nhất do trong lúc hai bên lời qua tiếng lại, người bị hại đã có lời nói xúc phạm đến bị cáo; không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” cho bị cáo; đề nghị xét xử nghiêm, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 đến 04 năm tù, vì thương tích bị cáo gây nên cho người bị hại đến nay vẫn chưa hồi phục.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự 1999; khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 27 tháng đến 33 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc điều cày bằng tre, dài 60cm đường kính 05cm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền lợi của người bị hại,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/12/2016, tại số 22 đường Bùi Thị Từ Nhiên, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, do mâu thuẫn với em dâu là Hồ Thị H, vì cho rằng bà H đã dùng guốc đập vào xe ô tô nhãn hiệu MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-21250, là tài sản bị cáo đang phải coi giữ tại bãi gửi xe do mình làm bảo vệ, giữa Hoàng Văn T và bà H lời qua tiếng lại xúc phạm đến nhau nên Hoàng Văn T đã có hành vi dùng điều cày bằng tre đánh bà Hồ Thị H gây thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt – Tiệp, Hải Phòng. Tỷ lệ thương tổn làm giảm 16% sức khỏe của bà Hồ Thị H. Chiếc điều cày bằng tre được xác định là “hung khí nguy hiểm” (theo hướng dẫn tại mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) nên hành vi đó của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999) là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bảo vệ quyền lợi của người bị hại cho rằng giữa bị cáo và người bị hại chỉ có mâu thuẫn nhỏ nên cần phải áp dụng thêm tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” đối với bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại không thừa nhận nguyên nhân xảy ra sự việc là do người bị hại đã có hành vi dùng gót giày đập vào xe ô tô MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-212.50, là tài sản bị cáo đang làm nhiệm vụ coi giữ; những người làm chứng trực tiếp cũng khai không nhìn thấy người bị hại có hành vi đó. Nhưng do những người làm chứng này có quan hệ là con đẻ của người bị hại nên lời khai của họ không khách quan. Căn cứ vào biên bản kiểm tra dấu vết, bản ảnh khám nghiệm phương tiện xe ô tô MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-212.50 và lời khai của chị Kim A là chủ sở hữu xe ô tô MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-212.50, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với lời khai của bị cáo. Mặt khác, tại phiên tòa người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại cũng thừa nhận, trước khi bị cáo dùng điều cày đánh người bị hại giữa hai bên có lời qua tiếng lại xúc phạm nhau. Do đó, không có căn cứ để xác định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý, đã xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999. Tuy nhiên, căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015, bị cáo sẽ được hưởng quy định có lợi của pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo thấy không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi dùng điều cày bằng tre gây thương tích cho người bị hại, sau khi xảy ra sự việc bị cáo rất ăn năn hối cải nên đã đến xin lỗi và bồi thường cho người bị hại số tiền là 10.000.000đồng để điều trị thương tích, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo còn là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương chiến công hạng Nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng; mặt khác giữa bị cáo và người bị hại lại có mối quan hệ là anh chồng và em dâu nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung phù hợp với quy định của pháp luật, đồng thời còn giữ được sự hòa khí trong gia đình.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền là 10,000,000đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về thương tích, mà yêu cầu bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Song, tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với các vết xây xước của chiếc ô tô nhãn hiệu MAZDA 6, màu đỏ, BKS 15A-21250 của chị Vũ Thị Kim A, do chị Kim A không yêu cầu những người có liên quan bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng là chiếc điều cày bằng tre dài khoảng 60cm đường kính 05cm. Xét đây là vật chứng bị cáo đã sử dụng làm công cụ để phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích;

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 104, các điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố V, tỉnh P giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc điều cày bằng tre dài khoảng 60cm đường

kính 05cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng).

* Về án phí: Áp dụng các điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Hội đồng xét xử đã giải thích về án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Hải An;
- Phòng PV27 - CA TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình